

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-PT
Ngày 20-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Bình

Bà Đinh Thị Như Phượng

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: bà Đỗ Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 81/2021/TLPT-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Xuân B do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Xuân B**, sinh ngày 20/02/1987, tại Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: tổ 1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp, chức vụ trước khi phạm tội: Thượng úy, Cán bộ Trung đội cảnh sát bảo vệ trại giam G, Cục C10, Bộ công an; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H và bà Nguyễn Thị L, bị cáo có vợ là Nguyễn Thị M, có 02 con sinh năm 2015 và sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không, bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h30' ngày 20/8/2020, theo sự phân công của ông Trần Văn M, Phó giám thị Trại giam G (thuộc Cục C10, Bộ Công an đóng địa bàn huyện M, tỉnh Gia Lai), Quản giáo Nguyễn Đăng Q và 03 Cảnh sát bảo vệ là Nguyễn Xuân B, Lê Văn Q1, Lê Trung T tiếp nhận 39 phạm nhân, gồm 12 phạm nhân của Đội phạm nhân số 09 và 27 phạm nhân của Đội phạm nhân số 10, dẫn giải đến khu sản xuất rau xanh của Phân trại số 3 để lao động. Khu vực này có chiều dài 108m và chiều rộng 80m, bố trí 03 chòi canh gác và 01 chòi quản giáo tại 04 góc.

Sau khi các phạm nhân vào bên trong khu sản xuất, các Cảnh sát bảo vệ Lê Trung T lên chòi gác số 01, Lê Văn Q1 lên chòi gác số 02, Nguyễn Xuân B lên chòi gác số 03 làm nhiệm vụ canh gác, bảo vệ. Đến khoảng 15h45' cùng ngày, do trời có mưa nhỏ nên Quản giáo Nguyễn Đăng Q đi từ chòi gác của quản giáo vào bên trong khu lao động, thông báo qua bộ đàm yêu cầu các Cảnh sát bảo vệ lưu ý khi làm nhiệm vụ, phạm nhân kết thúc lao động, tập hợp tại cửa chính khu sản xuất điểm danh trước khi về nhập trại. Trong khi các phạm nhân đang tập hợp theo thông báo, phạm nhân Nguyễn Ngọc Ng đứng cách chòi gác của Nguyễn Xuân B khoảng 15m, xin đi đến vòi nước nằm bên ngoài rào vây, cách rào vây khoảng 04m, Nguyễn Xuân B không báo cáo Quản giáo Nguyễn Đăng Q để được giải quyết theo quy định mà đã đồng ý cho Ng mở cửa phụ đi ra khỏi khu vực lao động đến vòi nước, thấy Ng đứng tại vòi nước, Nguyễn Xuân B đã tự ý xuống chòi đi vệ sinh tại khu vực không quan sát được Ng. Thấy Nguyễn Xuân B không ở trên chòi gác nên Ng nảy sinh ý định bỏ trốn và đi thẳng qua khu chuồng heo của phân trại, sau đó cởi bỏ quần áo phạm nhân đi đến bờ suối sau khu sản xuất bỏ trốn. Sau khi đi vệ sinh Nguyễn Xuân B lên chòi gác nhưng không thấy Ng đứng ở vòi nước nữa nên cho rằng Ng đã quay vào tập hợp cùng các phạm nhân khác và tiếp tục làm nhiệm vụ. Khoảng hơn 16h00' cùng ngày, Quản giáo Nguyễn Đăng Q điểm danh đến phạm nhân của Đội số 09 thì phát hiện Nguyễn Ngọc Ng đã bỏ trốn nên thông báo qua bộ đàm, sau đó bắn 03 phát súng báo động theo quy định.

Sau khi sự việc xảy ra, Trại giam G đã ra lệnh truy nã phạm nhân Nguyễn Ngọc Ng và tổ chức lực lượng truy bắt. Đến khoảng 11h45' ngày 25/8/2020 thì bắt được phạm nhân Ng khi đang lẩn trốn tại làng B, xã ĐT, huyện M. Cùng ngày, Giám thị Trại giam G đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự "*Trốn khỏi nơi giam*" theo Điều 386 Bộ luật hình sự, sau đó chuyển hồ sơ vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M để điều tra theo thẩm quyền. Ngày 28/12/2020, Tòa án nhân dân huyện M đã xét xử sơ thẩm vụ án, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ng 01 năm 06 tháng tù về tội "*Trốn khỏi nơi giam*" quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Xuân B khai nhận: Khoảng hơn 16h ngày 20/8/2020, khi đang thực hiện nhiệm vụ canh gác tại chòi gác số 03 khu sản xuất rau xanh của Phân trại số 3 Trại giam G, Nguyễn Xuân B đã tự ý cho phép phạm nhân Nguyễn Ngọc Ng ra ngoài khu vực quản lý để lấy nước, sau đó tự ý rời khỏi chòi gác đi vệ sinh, không giám sát liên tục nên đã để phạm nhân này lợi dụng sơ hở bỏ trốn. Sau khi có thông báo phạm nhân bỏ trốn, Nguyễn Xuân B mới biết tên phạm nhân, tội danh và mức hình phạt của phạm nhân Nguyễn Ngọc Ng và đã tham gia truy bắt được phạm nhân vào ngày 25/8/2020. Bị cáo hiểu rõ quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động vũ trang bảo vệ trại giam, biết thẩm quyền giải quyết cho phạm nhân ra ngoài khu vực quản lý là của Cảnh sát quản giáo (Nguyễn Đăng Q), khi có việc muốn rời khỏi vị trí canh gác, phải báo cáo và được phép của Cảnh sát quản giáo, đồng thời chỉ rời khỏi vị trí canh gác khi có người trực gác thay, nhưng không thực hiện theo quy định pháp luật và quy trình công tác của ngành, do chủ quan cho rằng trong khoảng thời gian ngắn, phạm nhân không dám bỏ trốn, không có động cơ, mục đích tiêu cực trong việc

này. Bị cáo nhận thức hành vi tự ý cho phép phạm nhân ra ngoài khu vực quản lý, tự ý bỏ vị trí canh gác như trên là đã vi phạm khoản 3 Điều 6 Thông tư số 76/2019/TT-BCA ngày 23/12/2019 của Bộ Công an quy định về hoạt động vũ trang bảo vệ trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng và dẫn giải phạm nhân, trại viên, đưa dẫn học sinh.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sơ thẩm số 17/2021/HSST ngày 18/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân B phạm tội “Thiếu trách nhiệm để người đang chấp hành án phạt tù trốn”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 376; điểm s, v khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân B 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về Ng vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo luật định.

3. Kháng cáo của bị cáo

Ngày 01/9/2021 bị cáo Nguyễn Xuân B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Với nhiệm vụ là canh sát bảo vệ được phân công canh gác các phạm nhân lao động tại khu sản xuất rau xanh của Phân trại số 3 Trại giam G, bị cáo B đã tự ý cho phép phạm nhân Nguyễn Ngọc Ng đang chấp hành án phạt tù về tội “Hiếp dâm trẻ em” và “Hiếp dâm” với mức hình phạt 19 năm tù, ra ngoài khu vực quản lý để lấy nước, còn bị cáo rời chòi gác đi vệ sinh, để phạm nhân Ng lợi dụng sơ hở bỏ trốn. Hành vi của bị cáo không thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định, xâm phạm hoạt động tư pháp. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội “Thiếu trách nhiệm để người đang chấp hành án bỏ trốn” với tình tiết định khung là “Để người thực hiện tội phạm đặc biệt nghiêm trọng bỏ trốn” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 376 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng: Tại bút lục 273, biên bản làm việc với Cơ quan điều tra, Phó giám thị Trại giam G ông Trần Văn M đã khai sau khi phạm nhân Nguyễn Ngọc Ng bỏ trốn, bị cáo B đã tích cực tham gia cùng cán bộ Trại giam và cơ quan liên quan truy bắt phạm nhân, kết quả ngày 25/8/2020 bị cáo B cùng một số cán bộ Trại giam trực tiếp bắt được phạm nhân Ng đang lẩn trốn. Trại giam đã ghi nhận thành tích của các cá nhân tham gia truy bắt. Ngày 28/12/2020 Tòa án nhân dân huyện M đã xét xử Nguyễn Ngọc Ng về tội “Trốn khỏi nơi giam”.

Như vậy, chỉ sau 05 ngày lần trốn, phạm nhân Ng đã bị bắt, đây là thành tích của bị cáo B cũng như các cá nhân khác trong Trại giam G, để các cơ quan tiến hành tố tụng huyện M thuận lợi, sớm giải quyết vụ án “Trốn khỏi nơi giam”. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo B đã cung cấp các Bằng khen, giấy khen của bố bị cáo là ông Nguyễn Xuân H được Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh tặng vì có thành tích xuất sắc trong công tác. Bản thân bị cáo được Tổng cục trưởng tổng cục thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp công nhận danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến” trong 03 năm 2010, 2012 và 2014. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh “người phạm tội đã lập công chuộc tội” quy định tại điểm u khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy bị cáo đã biết ăn năn, hối cải, phát sinh nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó, chấp nhận kháng cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015,

1. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HSST ngày 18-8-2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 376; điểm s, v, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân B **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù về tội “Thiếu trách nhiệm đối với người đang chấp hành án phạt tù trốn”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Xuân Bình không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai
- TAND huyện M;
- Viện kiểm sát huyện M
- Chi cục THADS huyện M;
- Công an huyện M;
- Bị cáo;
- Lưu VT, THS, HSVA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Hồng